

Bản án số: **35/2019/HSST**

Ngày: 29/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Kim Thoa**

Các Hội thẩm nhân dân.

1. Ông Dương Tấn Đầu

2. Ông Đặng Thành Tấn

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Vinh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/HSST ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Cao C, sinh năm 1992. Tại: Thạch Hà, Hà Tĩnh.

Nơi cư trú (HKTT): Ấp B, xã B, Phú Quốc, Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Cha: Trần Thanh M – 1948 (chết). Mẹ: Phạm Thị T - 1954 (sống).

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1985.

Con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2010; nhỏ nhất sinh năm 2013)

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị tạm giam từ ngày 16/10/2018 đến ngày 24/10/2018.

(Bị cáo đang tại ngoại)

- Người bị hại:

1/ Trần Thành T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn D, Phú Quốc, Kiên Giang

2/ Huỳnh Thị H, sinh năm 1959

Địa chỉ: Ấp O, xã C, Phú Quốc, Kiên Giang

3/ Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phạm Bá P, sinh năm 1981**
Địa chỉ: Ấp B, xã B, Phú Quốc, Kiên Giang.

(Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ ngày 12/6/2017 đến ngày 17/8/2018 trên địa bàn thị trấn D và xã D, huyện Phú Quốc, Trần Cao C đã nhiều lần trộm cắp xe mô tô của người khác, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 05 giờ ngày 12/06/2017, Trần Cao C lấy xe mô tô biển số 38T1 - 008.95 (xe của ông Trần Thanh M là cha ruột của C) đi trên nhiều tuyến đường trong thị trấn D để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi đến đường hẻm bên cạnh Tòa án huyện Phú Quốc thuộc khu phố 1, Dương Đông, Phú Quốc thì C phát hiện xe mô tô biển số kiểm soát 77G1 - 195.19 của chị Nguyễn Thị Thúy L đậu bên lề đường không có ai trông coi nên tìm cách lấy trộm. Để thực hiện, C đem xe đang chạy đến gửi tại bãi giữ xe của Bệnh viện Đa khoa Phú Quốc và lấy 01 tua vít được chuẩn bị từ trước rồi đi bộ đến chỗ xe của chị L dùng tua vít mở khóa xe, rồi nổ máy chạy đến bãi giữ xe của Bệnh viện gửi lại và lấy chiếc xe gửi trước đó đi về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, C đi đến Bệnh viện gửi xe của mình lại rồi lấy xe vừa trộm được chạy về nhà. Trên đường về C tháo biển số vứt bỏ bên đường. Sau khi về tới nhà C bắt taxi đến bãi giữ xe lấy lại xe của mình. Sau khi lấy trộm được xe, C sơn lại màu trắng – đen. Đến ngày 14/6/2017 C mang xe đến bán cho anh Phạm Bá P với giá 4.000.000đồng. Sau khi biết được xe mô tô do C lấy trộm mà có, nên ngày 16/10/2018 anh P đã mang xe đến giao nộp cho Công an.

Lần thứ hai: Vào khoảng 10 giờ ngày 12/9/2017, C điều khiển xe mô tô biển số 38T1 - 008.95 chạy đến đoạn đường thuộc Ấp S, xã D, huyện Phú Quốc thì C thấy xe mô tô biển số 68P1 - 350.01 của anh Trần Thành T đang dừng bên lề đường không có ai trông coi, C chạy xe của mình cách xe của anh T khoảng 200 mét bỏ xe trên lề đường rồi đi bộ đến chỗ xe của anh T, C dùng tua vít mở khóa rồi nổ máy chạy về nhà. Khi chạy đến xã C, Phú Quốc thì C tháo biển số vứt bỏ bên đường rồi tiếp tục chạy về nhà tại ấp B, xã B. Sau đó, C đi taxi lên lấy lại xe mô tô của mình. Khi đưa xe về nhà, C tự sơn lại xe và gắn biển số 38T1 - 008.95 (biển số xe của cha C) rồi sử dụng làm phương tiện đi lại.

Lần thứ ba: Vào khoảng 12 giờ ngày 17/8/2018, Trần Cao C điều khiển xe mô tô biển số 38T1 - 008.95 đi đến tiệm thuốc tây Ngọc Thảo ở khu phố 5, Dương Đông, Phú Quốc. Tại đây, C thấy xe mô tô biển số 68P1 - 243.41 của bà Huỳnh Thị H đang dựng phía trước, trên xe có sẵn chìa khóa nên C tìm cách lấy trộm. C chạy xe của mình đến quán Tre cách đó khoảng 200 mét cất giấu rồi đi bộ đến lấy trộm xe mô tô trên chạy về nhà tại ấp B, xã B, huyện Phú Quốc. Sau đó, C đi taxi đến quán Tre lấy lại xe mô tô của mình. Khi lấy được xe về nhà, C sơn lại xe rồi đi mua biển số 38P1 - 328.23 gắn vào làm phương tiện đi lại. Đến ngày 16/10/2018 C bị Công an phát hiện và bắt giữ.

** Tang vật thu giữ*

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu đỏ - đen, số máy: 5C6K301542, số khung: C6K0GY301540, biển số 38T1 - 008.95.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu trắng - đen, số máy: 5C6J017197, số khung: JODY017199.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu đỏ - đen, số máy: JP58B0140782, số khung: J807EY140639, biển số 38P1 - 328.23.

- 01 biển số xe 68P1 - 243.41.

(Những tài sản trên đã trả lại cho chủ sở hữu).

- 01 biển số xe mô tô 38P1 - 328.23.

- 01 biển số xe mô tô 38T1 - 008.95.

(Tang vật này được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 18/QĐ-VKSPQ - HS ngày 20/02/2019.

** Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 53 ngày 29/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc kết luận:*

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu xám, biển kiểm soát số 68P1 - 243.41, số khung 5807EY140639, số máy: JP58B0140782, trị giá 20.400.000đồng.

** Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 63 ngày 19/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc kết luận:*

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu trắng - đen, biển số 68P1 - 350.01, số khung: C6K0GY301540, số máy: 5C6K301542, trị giá 12.000.000đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đỏ - đen, biển số 77G1 - 195.19, số khung: JODY017199, số máy: 5C6J017197, trị giá 10.000.000đồng.

Sau khi vụ án xảy ra, tài sản đã thu hồi trả cho chủ sở hữu. Những người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, anh Phạm Bá P không yêu cầu Trần Cao C trả lại số tiền 4.000.000đồng đã mua xe mô tô.

Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSPQ ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trần Cao C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Cao C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS;

Xử phạt: Trần Cao C từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Các vấn đề khác:

Về tang vật vụ án: Tang vật vụ án là 03 chiếc xe moto đã được trả cho chủ sở hữu nên đề nghị HĐXX không xem xét. Tang vật còn lại là 02 biển số xe đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo biển số xe mô tô 38T1 - 008.95 là biển số xe mang tên Trần Thanh M (cha) bị cáo và tịch thu tiêu hủy biển số xe mô tô 38P1 - 328.23 do bị cáo đi mua để sử dụng;

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Cao C thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của người khác là sai và vi phạm pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự và không bị khiếu nại. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Cao C thừa nhận từ 12/6/2017 đến ngày 17/8/2018 bị cáo là người trực tiếp trộm cắp 03 lần xe honda của người bị hại. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của những người bị hại có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Cao C đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Về hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Trần Cao C xâm hại trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, tài sản bị cáo trộm cắp nhiều lần có giá trị 42 triệu đồng đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, đây là các hành vi nguy hiểm cho xã hội và khung hình phạt đến 03 năm tù.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS là phạm tội 02 lần trở lên.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Cao C có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về các vấn đề khác:

Về tang vật vụ án: Tang vật vụ án là 03 chiếc xe moto đã giao trả cho chủ sở hữu tại giai đoạn điều tra nên không xem xét.

Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS

-Trả lại cho bị cáo biển số xe mô tô 38T1 - 008.95.

-Tịch thu tiêu hủy biển số xe mô tô 38P1 - 328.23.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Bị cáo Trần Cao C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

II. Căn cứ pháp luật:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Cao C: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày vào chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 16/10/2018 đến ngày 24/10/2018.

III. Tang vật vụ án:

Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS

- Trả lại cho bị cáo biển số xe mô tô 38T1 - 008.95.

- Tịch thu tiêu hủy biển số xe mô tô 38P1 - 328.23.

Tang vật này được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Quốc theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 18/QĐ-VKSPQ - HS ngày 20/02/2019.

IV. Trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

V. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

VI. Quyền kháng cáo:

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện PQ;
- THA Dân sự;
- TAND tỉnh KG;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Sở Tư pháp KG
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Thoa